

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2024/DS-ST
Ngày 10-01-2024
V/v tranh chấp hui

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiến

Ông Nguyễn Hoài Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 797/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 436/2023/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Hồng L, sinh năm 1987; địa chỉ cư trú: Ấp TLA, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Bị đơn:

1. Bà Lê Kim Q, sinh năm 1973; địa chỉ cư trú: Ấp TLA, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Anh Bùi Thiện L; địa chỉ cư trú: Ấp TLA, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Lê Hồng L trình bày: Ngày 25/01/2017 âm lịch, anh có tham gia một chung hui trong dây hui 2.000.000đ, gồm 40 chung, tháng khai một lần. Sau khi tham gia, anh đã đóng được 17 kỳ thì bị đơn tuyên bố đình hui. Bị đơn còn nợ 34.000.000đ, sau đó đã trả 3.500.000đ, còn nợ 30.500.000đ. Anh yêu cầu bà Q và anh L trả số tiền hui 30.500.000đ.

Đối với bà Lê Kim Q và anh Bùi Thiện L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng các đương sự vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Hồng L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bà Lê Kim Q và anh Bùi Thiện L đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự trên là phù hợp.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng: Xét lời trình bày của nguyên đơn và bản giao ước ngày 25/01/2017, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Anh L có tham gia một chung hui trong dây hui 2.000.000đ mở ngày 25/01/2017 al do bà Q làm chủ. Dây hui gồm có 40 chung, tháng khai một lần, anh L đóng được 17 kỳ thì bị đơn tuyên bố đình hui. Anh L khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền 30.500.000đ.

Đối với bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản phản đối liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét thấy, giao dịch hui giữa anh L, chị Q là hoàn toàn tự nguyện, được pháp luật cho phép và việc anh L yêu cầu chị Q và anh L trả số tiền nợ 30.500.000đ là phù hợp quy định tại Điều 471 và Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh L. Buộc bà Q, anh L trả cho anh L số tiền 30.500.000đ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh L không phải chịu, đã nộp tạm ứng số tiền 2763.000đ được nhận lại. Bà Q và anh L phải chịu $30.500.000đ \times 5\% = 1.525.000đ$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 471, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Hồng L. Buộc bà Lê Kim Q và anh Bùi Thiện L trả cho anh Lê Hồng L số tiền 30.500.000đ (ba mươi triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Hồng L không phải chịu, đã nộp tạm ứng án phí 763.000đ bảy trăm sáu mươi ba nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000313 ngày 20/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại. Bà Lê Kim Q và anh Bùi Thiện L phải chịu 1.525.000đ (một triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Quốc Trọng

